

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HNGS-ST

Ngày: 16/12/2024

**Về việc: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Hữu.
Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên; thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2024/TLST- HN&GD ngày 14 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2024/QĐST-HN&GD ngày 04 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Y, sinh năm 1988 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hồ Đức H, sinh năm 1986 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

(Hiện đang chấp hành án tại Đội 4, phân trại số B, trại giam Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Mai Thị Y trình bày:

Chị và bị đơn anh Hồ Đức H kết hôn với nhau vào ngày 31/12/2008 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn được 10 ngày thì anh H bị vào tù, ra tù lại vào tù, vợ chồng sống với nhau lúc anh H ra tù vẫn xảy ra cãi cọ, xô xát. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H nghiện ma túy và buôn bán ma túy, hiện nay đang còn phải chấp hành án hình phạt tù, vợ chồng không sống chung với nhau, cuộc sống vợ chồng không có tình cảm, không thể khắc phục được. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2009 cho đến nay. Nay chị xét tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Hồ Đức H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Thị Mai T, sinh ngày 08/9/2009. Hiện nay con chung đang ở với chị. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị. Vợ chồng không ai có con riêng.

Về tài sản chung, riêng: Vợ chồng anh tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Theo biên bản lấy khai bị đơn anh Hồ Đức H trình bày: Anh và chị Mai Thị Y kết hôn với nhau vào ngày 31/12/2008 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng đúng như chị Y đã trình bày. Mọi mâu thuẫn gia đình đều xuất phát do anh. Nay chị Y xin ly hôn anh thì anh thấy gia đình có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung vợ chồng không có nhưng anh cũng mong muốn vợ chồng về đoàn tụ với nhau. Để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Thị Mai T, sinh ngày 08/9/2009. Hiện nay con chung đang ở với ông bà nội. Nếu ly hôn anh cũng thống nhất giao con chung cho chị Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh hiện đang chấp hành án nên không thể cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y được. Vợ chồng không ai có con riêng.

Về tài sản chung, riêng: Vợ chồng anh tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị :

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mai Thị Y được ly hôn với anh Hồ Đức H.
- Về con chung: Đề nghị giao con chung là Hồ Thị Mai T, sinh ngày 08/9/2009 cho chị Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y.
- Về tài sản chung, riêng và nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Mai Thị Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Mai Thị Y với bị đơn anh Hồ Đức H. Bị đơn anh Hồ Đức H trước khi chấp hành án đang sinh sống tại khối G, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Nên Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hồ Đức H đang chấp hành án tại Đội 4, phân trại số B, trại giam Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên anh Hồ Đức H cũng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Nguyên đơn chị Mai Thị Y cũng đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử và cũng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của BLTTDS quyết định xét xử vắng mặt đối với anh H và chị Y. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Y, anh Hồ Đức H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2008, đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên vào tù ra tội, vợ chồng ít có cơ hội sống với nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có tình cảm, mâu thuẫn liên tục sâu sắc và ngày càng trầm trọng hơn. Hai bên đã chấm dứt mọi quan hệ vợ

chồng từ năm 2009 cho đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau, bản thân chị Y, anh H trước và sau khi đi chấp hành án đã sống ly thân và không còn liên lạc hỏi han, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, chứng tỏ vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa. Chị Y xin ly hôn anh H, anh H không thống nhất ly hôn mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân cũng đã lâu nên không thể đoàn tụ được với nhau, bản thân anh H cũng thừa nhận cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung của vợ chồng không có. Ngoài ra qua xác minh tại địa phương thì giữa chị Y và anh H trong cuộc sống hôn nhân cũng có xảy ra mâu thuẫn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Mai Thị Y được ly hôn anh Hồ Đức H.

[2.2] Về con chung: Chị Mai Thị Y, anh Hồ Đức H có 01 con chung là Hồ Thị Mai T, sinh ngày 08/9/2009. Con chung hiện đang ở với chị Y. Tại biên bản lấy lời khai con chung có lời trình bày nguyện vọng xin ở với chị Y, hiện nay anh H đang còn phải chấp hành hình phạt tù không có khả năng chăm sóc nuôi dưỡng con chung, ngoài ra anh H cũng đã có lời trình bày xin giao con chung cho chị yêu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự cũng như tôn trọng nguyện vọng của con chung, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho chị Y được nuôi con. Nên giao con chung là cháu Hồ Thị Mai T cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y và có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung sau khi đã ly hôn là phù hợp theo Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về tài sản chung, và nợ: Vợ chồng anh chị tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Mai Thị Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 57, 58, và Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Mai Thị Y được ly hôn anh Hồ Đức H.

Về con chung: Giao con chung Hồ Thị Mai T, sinh ngày 08/9/2009 (Giới tính: Nữ) cho chị Mai Thị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H vì chị Y chưa yêu cầu.

Anh H người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu một bên hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung, riêng và nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Nhưng để đảm bảo quyền lợi của các đương sự, nếu sau này có căn cứ, có yêu cầu thì các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án Dân sự khác.

Về án phí: Chị Mai Thị Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0008630 ngày 14/10/2024.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Hải @ảng xĐt xö

C, c húi thÈm nh©n d©n

ThÈm ph, n - Chñ tãa phiªn tãa

Trần Thị N

Hồ Văn Hữu Nguyễn Hữu H1

Nơi nhận:

- VKSNDTX Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Chi cục THADSTX Hoàng Mai;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Huy

TÒA ÁN NHÂN DÂN
thị xã Hoàng Mai - Nghệ An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 24 tháng 6 năm 2020

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang T1.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn K.

Ông Trương Quang V.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 50/2020/TLST- HN&GD ngày 30 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá T2. Sinh năm 1950.

Trú tại: Số nhà B, ngách D đường N, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bi đơn: Bà Hồ Thị T3, sinh năm 1954.

Trú tại: Khố Y, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về quan hệ hôn nhân thống nhất 3/3:

Ủy ban: Hội đồng 56 luật hôn nhân gia đình.

Xử: Cho ông Nguyễn Bá T2 được ly hôn với bà Hồ Thị T3.

Về con chung thống nhất 3/3:

Các con chung Nguyễn Văn K1, Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Thị M, con riêng Nguyễn Đình T4 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do các con tự quyết định.

Về tài sản thống nhất 3/3:

Ông T2, bà T3 thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí thống nhất 3/3:

Ông T2 phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T2 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007047 ngày 24/3/2020. Hoàn trả cho ông T2 1.875.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm án phí chia tài sản khi ly hôn.

Các nguyên sự cả quyền kháng cáo của T3 và nguyên đơn tố tụng Nghĩ A theo quy định của pháp luật

Nghị án kết thúc cùng ngày 24 tháng 6 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Hải Đảng xét xử

**Các hội thêm nhân đơn
t3a**

Thêm phụ - Chỉ tòa phiên

Hoàng Văn Khấn Trương Quang Văn

Lý Quang T2nh

